

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Văn Huân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2024/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/HSST-QĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Văn Phong; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn Tân Văn 1, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12.

Họ và tên bố: Trần Văn Thảo, sinh năm 1959; họ và tên mẹ: Ngô Thị Lan, sinh năm 1964;

Gia đình có 03 anh, em bị cáo là con thứ nhất;

Họ và tên vợ: Hoàng Thị Khuyên, sinh năm 1987;

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009; con nhỏ sinh năm 2012.

Nhân thân: Bản án số 91/2011/HSST ngày 22/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Chấp hành xong tiền phạt và án phí HSST ngày 22/6/2012.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 10/01/2024 đến 13/01/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: Nguyễn Văn Huyền; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn Đức Thọ, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12.

Họ và tên bố: Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1962; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1970;

Gia đình có 02 anh, em bị cáo là con thứ nhất;
Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Ngọc Anh, sinh năm 1995;
Bị cáo có 01 con sinh năm 2024
Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 10/01/2024 đến 13/01/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: Trần Văn Nguyễn; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam, sinh năm 1984; Nơi thường trú: Thôn Hồng Giang, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Nơi ở hiện nay: Thôn Núi, xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12.

Họ và tên bố: Trần Văn Tất, sinh năm 1940; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Bích, sinh năm 1948;

Gia đình có 04 anh, chị em bị cáo là con thứ tư;
Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Lan Anh, sinh năm 1990;
Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016.
Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 10/01/2024 đến 13/01/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa)

4. Họ và tên: Đỗ Huy Thuận; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn Tân Văn 3, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12.

Họ và tên bố: Đỗ Huy Nam, sinh năm 1959 (đã chết); họ và tên mẹ: Vũ Thị Lợi, sinh năm 1957;

Gia đình có 03 anh, chị em bị cáo là con thứ ba;
Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Vân, sinh năm 1996;
Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015; con nhỏ sinh năm 2020.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 06/4/2021 của Công an xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang xử phạt Thuận 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng pháo nổ. Chấp hành xong ngày 06/4/2021.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 10/01/2024 đến 13/01/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa)

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Văn Trường, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Đức Thọ, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

- Anh Nghiêm Xuân Chung, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Chính Hạ, xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Phú Mai, xã Tự Mai, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 10/01/2024 tại phòng nghỉ bên trong xưởng rửa xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn Thống Nhất thuộc thôn Dĩnh Tân, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Công an xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang tỉnh Bắc Giang bắt quả tang 08 đối tượng chia làm 02 chiều đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “Phỏm”, cụ thể:

+ Chiều thứ nhất, tại giường trong phòng nghỉ lái xe có Nguyễn Văn Trường; Nghiêm Xuân Chung; Vi Hoàng Dũng và Nguyễn Văn Nam đánh bạc, thu giữ tại chiều bạc: 01 chiếc cói; 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 vỏ chăn và số tiền 500.000 đồng. Ngoài ra, khám xét thu giữ của Trường 1.200.000 đồng dùng đánh bạc. Tổng số tiền đánh bạc là 1.700.000 đồng

+ Chiều thứ hai, tại nền nhà phòng nghỉ lái xe có Trần Văn Phong, Đỗ Huy Thuận, Nguyễn Văn Huyền, Trần Văn Nguyễn đánh bạc, thu giữ tại chiều bạc: 03 bộ bài tú lơ khơ; 01 chiếc cói; 01 vỏ chăn và số tiền 5.650.000 đồng; thu giữ trên người Huyền 1.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.650.000 đồng

Trong quá trình điều tra các đối tượng khai nhận đánh bạc bằng dưới hình thức đánh “Phỏm”, dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân để chơi. Khi đánh người nào ù sẽ được 200.000 đồng của tất cả người chơi còn lại. Khi các người chơi đều có phỏm thì người chơi về nhất sẽ được 50.000 đồng của người chơi về nhì, 100.000 đồng của người chơi về ba, 150.000 đồng của người chơi về tư; người chơi không có phỏm sẽ mất số tiền 150.000 đồng cho người nhất, người chơi bị ăn “chốt” sẽ mất số tiền 150.000 đồng cho người chơi ăn “chốt”.

Kết quả điều tra xác định lượng tiền đánh bạc của các bị cáo như sau:

Bị cáo Phong khai có 1.700.000 đồng dùng đánh bạc; khi bị bắt quả tang đang thắng 250.000 đồng, toàn bộ tiền đánh bạc và thắng bạc Phong để dưới chiếu bạc.

Bị cáo Huyền có 1.500.000 đồng dùng đánh bạc, trong đó Huyền bỏ ra 500.000 đồng xuống chiếu đánh bạc đến khi bị bắt quả tang Huyền đang thua còn lại 300.000 đồng để dưới chiếu bạc; còn lại 1.000.000 đồng Huyền cất tại túi áo khoác ngoài bên phải khi thua sẽ bỏ ra đánh bạc tiếp.

Bị cáo Nguyễn có 1.200.000 đồng dùng đánh bạc, khi bị bắt quả tang đang thắng được 800.000 đồng; toàn bộ tiền đánh bạc và thắng bạc để dưới chiếu bạc.

Bị cáo Thuận có 1.100.000 đồng dùng đánh bạc, khi bị bắt quả tang đang thắng được 300.000 đồng; toàn bộ tiền đánh bạc và thắng bạc để dưới chiếu bạc.

Về vật chứng của vụ án thu giữ được gồm:

- 05 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, 02 vỏ chăn, 02 chiếu cói
- 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xám, số IMEI 355721070844388 của bị cáo Huyền.

- 01 bì thư niêm phong bên ngoài có chữ “Công an huyện Lạng Giang” và “Tiền thu trên chiếu” (bên trong có số tiền 6.150.000 đồng)

- 01 túi niêm phong mã số PS3 2121854 (bên trong có số tiền 1.200.000 đồng) là số tiền Trường dùng để đánh bạc;

- 01 bì thư niêm phong bên ngoài có chữ “Công an huyện Lạng Giang” và “Tiền thu của người chơi ở chiếu bạc nền nhà” (bên trong có số tiền 4.850.000 đồng)

- 01 bì thư niêm phong bên ngoài có chữ “Tiền Trần Văn Phong giao nộp” (bên trong có số tiền 5.000.000 đồng);

- 01 bì thư niêm phong bên ngoài có chữ “Tiền Trần Văn Nguyễn giao nộp” (bên trong có số tiền 5.000.000 đồng);

- 01 bì thư niêm phong bên ngoài có chữ “Tiền Đỗ Huy Thuận giao nộp” (bên trong có số tiền 5.000.000 đồng)

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKS ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố các bị cáo Phong, Thuận, Huyền, Nguyễn về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Quyết định đã truy tố. Đại diện viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, các bị cáo không bị oan. Các bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình là sai và rất hối hận. Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa được Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa công bố lời khai, các bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 xử phạt Trần Văn Phong tù 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng. Phạt bổ sung bằng tiền từ 10.000.000 đồng - 15.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 xử phạt Đỗ Huy Thuận từ 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng. Phạt bổ sung bằng tiền từ 10.000.000 đồng - 15.000.000 đồng.

Giao bị cáo Phong, Thuận cho UBND xã Tân Dĩnh quản lý, giám sát, giáo dục trong chấp hành thời gian thử thách của án treo.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 xử phạt

+ Nguyễn Văn Huyền từ 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng. Phạt bổ sung bằng tiền từ 10.000.000 đồng - 15.000.000 đồng.

Giao bị cáo Huyền cho UBND xã Dương Đức quản lý, giám sát, giáo dục trong chấp hành thời gian thử thách của án treo.

+ Trần Văn Nguyễn từ 07 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng. Phạt bổ sung bằng tiền từ 10.000.000 đồng - 15.000.000 đồng.

Giao bị cáo Nguyễn cho UBND xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang quản lý, giám sát, giáo dục trong chấp hành thời gian thử thách của án treo.

Ngoài ra còn đề nghị về vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, xem xét về quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, nhận thức hành vi của mình đã thực hiện là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người làm chứng: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa xét thấy, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng những người này vắng mặt, trong quá trình điều tra những người này đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai, sự vắng mặt

của họ không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử nên căn cứ điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi “Đánh bạc”, cụ thể: Khoảng 11 giờ ngày 10/01/2024, Phong, Thuận, Huyền và Nguyễn vào phòng nghỉ của lái xe ở xưởng rửa xe “Thống Nhất” thì thấy Nguyễn Văn Trường; Nghiêm Xuân Chung; Vi Hoàng Dũng; Nguyễn Văn Nam đang ngồi đánh bạc ở trên giường. Lúc này, Phong, Thuận, Huyền và Nguyễn cùng rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “Phỏm”. Cả nhóm ngồi xuống chiếu trải sẵn dưới nền nhà và sử dụng bài tú lơ khơ có sẵn để đánh bạc với số tiền 6.650.000 đồng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như vật chứng đã thu hồi. Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Lời khai của các bị cáo cũng hoàn toàn phù hợp với thời gian và địa điểm xảy ra tội phạm. Do đó, hành vi của các bị cáo Phong, Thuận, Huyền và Nguyễn đã đủ cơ sở cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân các bị cáo:

+ Bị cáo Huyền, bị cáo Nguyễn có nhân thân tốt;

+ Bị cáo Phong có nhân thân xấu: Ngày 22/11/2011 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Bị cáo đã chấp hành xong tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm ngày 22/6/2012.

+ Bị cáo Thuận có nhân thân xấu: Ngày 06/4/2021 bị Công an xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng pháo. Chấp hành xong ngày 06/4/2021.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Huyền, Nguyễn và Thuận phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Phong có ông nội tham gia dân công hỏa tuyến; bị cáo Nguyễn và Huyền là quân nhân xuất ngũ. Do đó, bị cáo Phong được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo Huyền, Nguyễn áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51

BLHS; bị cáo Thuận áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều i, s Khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Xét về tính chất, mức độ, vai trò của các bị cáo:

Đây là vụ án đánh bạc có đồng phạm nhưng được tổ chức dưới hình thức giản đơn. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn xã hội và trật tự công cộng tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân phát sinh một số tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, thực hiện hành đánh bạc dưới hình thức đánh “Phỏm” nhằm mục đích thu lợi bất chính từ người khác, trong đó: bị cáo Phong có số tiền 1.700.000 đồng đánh bạc lớn nhất nên giữ vai trò cao nhất; bị cáo Huyền có số tiền đánh bạc 1.500.000 đồng nên có vai trò thứ hai; bị cáo Nguyễn và Thuận có số tiền đánh bạc thấp nhất tương đương nhau nên giữ vai trò cuối.

Sau khi đánh giá, phân tích vai trò, nhân thân của từng bị cáo trong vụ án, Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa nhận thấy cả bốn bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, có địa chỉ cư trú rõ ràng và tại phiên tòa hôm nay đại diện VKS huyện Lạng Giang đề nghị cho các bị cáo được hưởng án treo nên căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng chế định án treo thấy cần áp dụng Điều 65 BLHS đối với cả 4 bị cáo: chấp nhận cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương vừa để giáo dục các bị cáo trở thành con người làm ăn lương thiện vừa thể hiện tính nhân đạo pháp luật XHCN.

[6] Các bị cáo phạm tội vì mục đích vụ lợi, đều có tài sản, thu nhập nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự

[7] Đối với hành vi đánh bạc của Nghiêm xuân Chung, Nguyễn Văn Trường, Nguyễn Văn Nam, Vi Hoàng Dũng với số tiền dưới 5.000.000 đồng. bản thân các đối tượng không có tiền sự về hành vi đánh bạc, tiền án về tội đánh bạc, gá bạc, tổ chức đánh bạc nên hành vi trên không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu đến Công an huyện Lạng Giang đề ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật nên không đặt ra xem xét.

Đối với chủ cơ sở xưởng rửa xe Thống Nhất là vợ chồng ông Dương Văn Trung, sinh năm 1969 và Phùng Thị Thúy, sinh năm 1973 ở thôn Tân Văn 1, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang không biết việc các đối tượng đánh bạc tại nơi mình quản lý và không giúp sức gì cho các đối tượng đánh bạc nên không đề cập xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 05 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, 02 vỏ chăn, 02 chiếu cói là dụng cụ dùng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xám, số IMEI 355721070844388 là tài sản cá nhân của bị cáo Huyện không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo Huyện, xong tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Đối với 01 bì thư niêm phong bên ngoài có chữ “Công an huyện Lạng Giang” và “Tiền thu trên chiếu” (bên trong có số tiền 6.150.000 đồng) là số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 túi niêm phong mã số PS3 2121854 (bên trong có số tiền 1.200.000 đồng) là số tiền Trường dùng để đánh bạc, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Đối với 01 bì thư niêm phong bên ngoài có chữ “Công an huyện Lạng Giang” và “Tiền thu của người chơi ở chiếu bạc nền nhà” (bên trong có số tiền 4.850.000 đồng) trong đó có 1.000.000 đồng tiền bị cáo Huyện dùng để đánh bạc; cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 3.850.000 đồng còn lại xác định là tài sản cá nhân của các bị cáo nên cần trả lại cho các bị cáo (Thuận 500.000 đồng, Phong 2.850.000 đồng, Huyện 500.000 đồng).

- Đối với 01 bì thư niêm phong bên ngoài có chữ “Tiền Trần Văn Phong giao nộp” (bên trong có số tiền 5.000.000 đồng); 01 bì thư niêm phong bên ngoài có chữ “Tiền Trần Văn Nguyễn giao nộp” (bên trong có số tiền 5.000.000 đồng); 01 bì thư niêm phong bên ngoài có chữ “Tiền Đỗ Huy Thuận giao nộp” (bên trong có số tiền 5.000.000 đồng) là tiền các bị cáo Phong, Nguyễn, Thuận đặt để bảo đảm thi hành án, cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 xử phạt Trần Văn Phong 10 (Mười) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bằng tiền 15.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 xử phạt Đỗ Huy Thuận 7 (Bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng.

Giao bị cáo Trần Văn Phong, Đỗ Huy Thuận cho UBND xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang quản lý, giám sát, giáo dục trong chấp hành thời gian thử thách của án treo.

- Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 xử phạt Nguyễn Văn Huyền 08 (Tám) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng

Giao bị cáo Nguyễn Văn Huyền cho UBND xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang quản lý, giám sát, giáo dục trong chấp hành thời gian thử thách của án treo

- Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 xử phạt Trần Văn Nguyễn 07 (Bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng.

Giao bị cáo Trần Văn Nguyễn cho UBND xã Đình Trì, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang là nơi bị cáo ở hiện nay quản lý, giám sát, giáo dục trong chấp hành thời gian thử thách của án treo

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 8.350.000 đồng.
- Tịch thu tiêu hủy 05 bộ bài tú lơ khơ, 02 vỏ chăn, 02 chiếu cói.
- Trả lại bị cáo Đỗ Huy Thuận số tiền 5.500.000 đồng; trả lại bị cáo Trần Văn Nguyễn 5.000.000 đồng; trả lại bị cáo Trần Văn Phong số tiền 7.850.000 đồng; trả lại bị cáo Nguyễn Văn Huyền 500.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xám nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm vật chứng của vụ án theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang).

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBNTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

- Buộc mỗi bị cáo (Phong, Thuận, Nguyễn, Huyền) phải chịu số tiền 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[4] Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Cơ quan THAHS và Cơ quan điều tra - Công an huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương